TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST.
Ngày: 09-01-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Long.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thùy Dung.
2. Ông Hoàng Tuyển.

- Thư ký phiên toà: ông Ngụy Thế Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà: Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2023 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 29/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐST-HS ngày 26/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nay Ch (Tên gọi khác: không); sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; CCCD 066098017519; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn Ch, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksơr Th và bà Nay H'Tr; có vợ Ksơr H'Nh và 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo có bà Nguyễn Thị Bích Na – Trợ giáp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.
Người đại diện: Ông Ksơr Y Gr – chủ tịch UBND xã E - vắng mặt

- *Người làm chứng:* anh Nay N - sinh năm 2004.
Địa chỉ: Buôn Ch, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo: ông Nay X – Buôn trưởng - Buôn Ch, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/01/2022 đến ngày 15/11/2022, Nay Ch dùng cưa xăng (cưa lốc) và dao rựa đến khu vực rừng thuộc các lô 18, 19, 21 khoảnh 2, tiểu khu 28 do UBND

xã E quản lý, cắt phá rừng với mục đích lấy đất làm rẫy. Nay Ch dùng cưa xăng cắt những cây gỗ và dùng dao rựa phát dọn những cây nhỏ, cây bụi. Cắt phá được 8.314m2

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25 tháng 01 năm 2022, do Hạt Kiểm lâm Ea H'Leo - Krông Búk lập, xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc tại lô 18, 19, 21, Khoảnh 2, Tiểu khu 28, rừng thuộc địa giới hành chính xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo, diện tích rừng do Uỷ ban nhân dân xã E được giao quản lý. Khu vực rừng bị chặt phá có diện tích 8.259m2. Mức độ thiệt hại 100 %. Tại hiện trường phát hiện cây rừng bị cưa, chặt phá có mặt cắt bằng phẳng. Các cây rừng bị chặt phá còn trơ lại gốc nằm trên mặt đất, có chiều cao dao động từ 0,2m đến 0,4m. Đường kính phần gốc cây bị cắt hạ, chặt phá cây nhỏ nhất là 0,05m, cấy lớn nhất là 0,12m. Khoảng cách trung bình từ gốc cây này đến gốc cây khác là 02m. (Bút lục 37-39). Quá trình xác minh Hạt kiểm lâm Ea H'Leo - Krông Búk đã tiến hành xem xét thu gom cây gỗ tại hiện trường, tuy nhiên hiện trường đã bị phát dọn, đốt cháy trụi nên có cơ sở để thu gom.

Tại bản kết luận giám định ngày 13/4/2022, Hội đồng giám định tập thể của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Kết luận về đối tượng giám định:

- Tổng diện tích rừng bị tác động là 8.314 m^2.
- Trữ lượng: Trữ lượng bình quân: 7,684 $m^{3/}$ha; Tổng trữ lượng bị thiệt hại là: 6,338 m^3.
- Loại rừng:Phân loại theo mục đích sử dụng: Rừng sản xuất; Phân loại theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên
- Trạng thái rừng: Rừng gỗ tự nhiên núi đất lá rộng rụng lá chưa có trữ lượng (RLP);
- Mức độ thiệt hại là: 100 %.

Tại kết luận định giá tài sản số 416a/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: Giá trị lâm sản bị thiệt hại của 8.314 m^2, trị giá4.973.000 đồng. Giá trị môi trường bị thiệt hại: Hội đồng định giá không đủ chức năng để xác định.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tạm giữ 01 cưa xăng, không có nhãn hiệu; 01 dao rựa cán dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nay Ch đã tự nguyện giao nộp 4.973.000đ bồi thường cho Nhà nước giá trị lâm sản bị thiệt hại được xác định qua định giá.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS, ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố Nay Ch về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại rừng" và đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nay Ch từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Về trách nhiệm dân sự: Đại UBND xã E yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho nhà nước theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần sung ngân sách nhà nước nhà nước số tiền là 4.973.000 đồng mà bị cáo đã nộp để bồi thường theo kết quả định giá.

Về xử lý vật chứng : Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 cưa máy bị cáo dùng phá rừng và tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát mà bị cáo dùng để phá rừng do giá trị không lớn.

Người bào chữa cho bị cáo, phát biểu quan điểm bào chữa: Về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo thì không có ý kiến gì. Về hình phạt: Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là cao, bởi lẽ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số không biết chữ, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế, sau khi phạm tội và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã nộp tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại theo định giá của Hội đồng định giá. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị (không đề nghị xử dưới khung), đồng thời đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến gì thêm.

Ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên: Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, do vậy giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết được việc làm của bị cáo là sai trái, bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/01/2022 đến ngày 15/01/2022 Nay Ch đã có hành vi dùng cưa xăng và dao phát cắt phá 8.314 m2 rừng sản xuất thuộc lô 18, 19, 21 khoảnh 2 tiểu khu 28 thuộc sự quản lý của UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết hành vi phá rừng là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có đất để làm rẫy mà bị cáo đã thực hiện hành vi phá rừng vượt quá mức xử lý hành chính.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Hủy hoại rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ.

Tại Điều 243 bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

b) Rừng sản xuất có diện tích từ 5.000 mét vuông (m^2) đến dưới 10.000 mét vuông (m^2)..."

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ quản lý bảo vệ rừng của nhà nước, xâm phạm đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác như thiên tai lũ lụt, biến đổi khi hậu ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và còn xâm phạm tài sản của nhà nước. Chỉ vì mục đích lấy đất làm nương rẫy mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, ngoài ra còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; là người dân tộc thiểu số không biết chữ, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế; đã tự nguyện nộp 4.973.000đ để bồi thường thiệt hại cho nhà nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Do được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo đồng thời tạo điều kiện để bị cáo vừa cải tạo vừa lao động phụ giúp gia đình.

Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Xét ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên là không có cơ sở, bởi mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp và cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại về lâm sản được định giá là 4.973.000 đồng. Bị cáo đã nộp, nên sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao rựa là công cụ dùng để chặt phá rừng, giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01cưa xăng (cưa lốc) là công cụ bị cáo dùng để phá rừng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nay Ch phạm tội "Hủy hoại rừng".

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nay Ch 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sung ngân sách nhà nước số tiền bị cáo đã nộp để bồi thường thiệt hại về lâm sản là 4.973.000đ *(bốn triệu chính trăm bảy mươi ba nghìn đồng)*.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 cưa xăng là công cụ phá rừng (*Các vật chứng này có đặc điểm như biên bản giao nhận 01/12/2022 giữa Công an huyện Ea H'Leo và Chi cục thi hành án dân sự huyện E)*

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA T. Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện E;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Văn Long